

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 150/2023/HSST

Ngày 08-11-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đinh Thị Thanh Thủy;

2. Bà Phan Thị Khánh Phượng;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Quý là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu T - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 181/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 320/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Thành T1, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2005 tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Anh Đ và bà Võ Thị Thu H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Q; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1981; có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 4 năm 2023, tại quán B ở xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi,

Phạm Thành T1 quen với đối tượng tên Hoàn C (không rõ nhân thân, lai lịch) có số điện thoại 0375257010. Đến đầu tháng 6 năm 2023, đối tượng “Hoàn Ca” sử dụng số điện thoại 0375257010 liên lạc với T1 qua số điện thoại 0337395309 nói T1 bán ma túy cho “Hoàn Ca”, mỗi lần bán sẽ được trả tiền công khoảng 200.000 đồng. T1 đồng ý và cả hai thống nhất với nhau về phương thức mua bán ma túy như sau: Khi có người liên lạc hỏi mua ma túy, đối tượng “Hoàn Ca” sẽ liên lạc với T1 qua số điện thoại di động và ứng dụng Z (tên tài khoản Zalo của đối tượng “Hoàn Ca” là “Hoàng Kendy”; tên tài khoản Zalo của T1 là “Phạm Thành T1”) nói cho T1 biết giá tiền bán ma túy, địa chỉ và số điện thoại của người mua ma túy, địa điểm đối tượng “Hoàn Ca” giao ma túy cho T1 đến lấy để đi bán. Sau khi bán xong ma túy, T1 đem tiền bán ma túy đến trước cửa hàng điện nước trên đường N, thành phố Q (T1 không nhớ địa chỉ cụ thể) và đưa tiền cho một người phụ nữ để chuyển tiền cho đối tượng “Hoàn Ca” (T1 không nhớ số tài khoản, không biết nhân thân lai lịch người phụ nữ); mỗi lần bán được ma túy, T1 lấy tiền công 200.000 đồng và tự trừ trong số tiền mà T1 nhận được từ người mua ma túy.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/6/2023, T1 đang uống nước với bạn, đối tượng “Hoàn Ca” sử dụng ứng dụng Zalo liên lạc với T1 với nội dung “*có đơn đi giao*” (T1 hiểu là đi bán ma túy) và nói T1 đến công viên trên đường H, thành phố Q gặp “Hoàn Ca” nhận ma túy rồi đem đến đường L, thành phố Q để bán cho người mua ma túy với giá 3.700.000 đồng; đối tượng “Hoàn Ca” đọc số điện thoại của người mua ma túy là 0986258749 để T1 liên lạc; “Hoàn Ca” hứa sẽ cho T1 số tiền 200.000 đồng, T1 đồng ý. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius mang biển số 76E1-204.86 đến nơi hẹn thấy “Hoàn Ca” đang đứng đợi sẵn. Lúc này, đối tượng “Hoàn Ca” bỏ 01 vỏ bao thuốc lá màu bạc-đen, có chữ “CARAVEN DEMI” xuống đất, rồi chỉ T1 đến nhận và bỏ đi. T1 biết bên trong vỏ bao thuốc lá này có số ma túy mà đối tượng “Hoàn Ca” nói T1 đem đi giao nên đến nhặt lên cất giấu trong người. Sau đó, T1 sử dụng số điện thoại 0337395309 của mình liên lạc cho người mua ma túy có số điện thoại là 0986258749, người mua hẹn T1 đến phía sau Bệnh viện sản nhi tỉnh Q trên đường L, thành phố Q để giao ma túy. T1 điều khiển xe mô tô 76E1-204.86 mang theo ma túy đến địa điểm hẹn bán ma túy, khi đang đi đến đường L thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần bên phải của T1 có 01 vỏ bao thuốc lá màu bạc-đen, có chữ “CARAVEN DEMI”, bên trong vỏ bao thuốc lá có chứa 01 túi ni lông màu trắng chứa 04 viên ma túy “keo” và 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa ma túy “khay”, cùng một số đồ vật có liên quan.

Ngoài ra, T1 còn khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 01/6/2023 đến khi bị bắt, cũng với phương thức thủ đoạn như trên T1 còn 03 lần bán ma túy cho đối tượng “Hoàn Ca”, cụ thể:

Lần thứ nhất: T1 bán ma túy (không rõ số lượng) cho một người nam (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực chợ xã T, thành phố Q với giá tiền 2.100.000 đồng, nhận tiền công 200.000 đồng;

Lần thứ hai: T1 bán ma túy (không rõ số lượng) cho một người nam (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực sân vận động xã T, thành phố Q với giá tiền 2.500.000 đồng, nhận tiền công 200.000 đồng.

Lần thứ ba: T1 bán ma túy (không rõ số lượng) cho một người nam (không rõ nhân thân lai lịch) tại đường T, phường N, thành phố Q với giá tiền 1.500.000 đồng, nhận tiền công 150.000 đồng.

Số tiền bán ma túy khi nhận được, T1 lấy tiền công bán ma túy của mình, số tiền còn lại T1 đem đến trước cửa hàng điện nước trên đường N, thành phố Q và đưa tiền cho một người phụ nữ nhận để chuyển cho đối tượng “Hoàn Ca”.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thành T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Tại Kết luận giám định số: 583/KL-KTHS, ngày 12/6/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh Q, kết luận:

- 04 viên nén màu xanh không rõ hình dạng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu: 1,43 gam.

- Chất rắn màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 0,89 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Căn cứ khoản 2, Điều 5, Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định: Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy Ketamine và MDMA so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là: $(1,43 \text{ gam} / 5 \text{ gam} \times 100\%) + (0,89 \text{ gam} / 20 \text{ gam} \times 100\%) = 33,05\% < 100\%$ nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

** Kết quả trưng cầu giám định dữ liệu điện tử:*

Ngày 14/7/2023, Phòng K1 (PC09) Công an tỉnh Q ban hành kết luận giám định số: 622/KL-KTHS, kết luận:

- Dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, từ ngày 01/6/2023 đến hết ngày 07/6/2023, có: 12 cuộc gọi đến, 15 cuộc gọi đi, 04 cuộc gọi nhờ và 01 tin nhắn đi với số điện thoại 0375257010 và tên số điện thoại 0375257010 lưu mục danh bạ là “Hoàn Ca”; các tin nhắn đến và tin nhắn đi trong ứng dụng Z, M với tài khoản tên “Hoàng K”.

Tại Bản cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 02/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Phạm Thành T1 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thành T1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Thành T1 từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- 1,30 gam mẫu ma túy, loại MDMA; 0,77 gam mẫu ma túy, loại Ketamine cùng vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì (mẫu giám định còn lại) và 01 vỏ bao thuốc lá màu bạc - đen, có chữ “CRAVEN DEMI” (đồ vật T1 dùng để chứa ma túy) đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO (điện thoại di động T1 dùng để liên lạc mua bán ma túy) đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 76E1- 204.86 do bà Võ Thị Thu H là mẹ ruột của bị cáo đứng tên chủ sở hữu. Vào tối ngày 07/6/2023, T1 mượn xe mô tô biển kiểm soát 76E1- 204.86 của bà H để đi chơi với bạn. Sau đó, T1 sử dụng xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, bà H không biết và cũng không liên quan đến hành vi phạm tội của T1. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô 76E1- 204.86 cho bà H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Phạm Thành T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/6/2023 Phạm Thành T1 điều khiển xe mô tô biển số 76E1-204.86, đến công viên trên đường H, thành phố Q gặp đối tượng “Hoàn Ca” nhận ma túy rồi cất giấu ma túy bên trong túi quần bên phải đến địa điểm hẹn bán ma túy cho một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) tại đường L, thành phố Q thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá màu bạc-đen, có chữ “CARAVEN DEMI”, bên trong vỏ bao thuốc lá có chứa 01 túi ni lông màu trắng chứa 04 viên ma túy “keo” và 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa ma túy “khay”. Theo kết luận giám định thì 04 (bốn) viên nén màu xanh không rõ hình dạng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu:

1,43 gam; chất rắn màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 0,89 gam. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thành T1 khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang bị cáo đã thực hiện 03 lần mua bán trái phép chất ma túy tại xã T và tại phường N, thành phố Q thu lợi bất chính 550.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người mua ma túy, không xác định được khối lượng ma túy do đó không có cơ sở xác minh làm rõ đối tượng đã mua ma túy của bị cáo tại xã T và phường N, thành phố Q. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, không có căn cứ nào khác xác định bị cáo Phạm Thành T1 đã thực hiện hành vi mua bán ma túy ba lần tại xã T và phường N, thành phố Q. Do đó, đề nghị truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi chỉ căn cứ lần bắt quả tang vào ngày 07/6/2023 để kết luận và truy tố về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo Phạm Thành T1 theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Thành T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo Phạm Thành T1 có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo T1 đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm đối với bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Thành T1 không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Thành T1 thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Đối với các đối tượng có liên quan:

[6.1] Đối với đối tượng tên “H” - là người đưa ma túy cho Phạm Thành T1 đi bán: Bị cáo T1 không biết về nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không đủ tài liệu để tiến hành xác minh. Ngày 31/7/2023, Cơ quan điều tra ban hành gửi Yêu cầu số 931/YC-CSĐT(MT) đến V về việc yêu cầu cơ quan, tổ chức cung cấp tài liệu về thông tin chủ sở hữu số điện thoại 0375257010, nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi có đủ cơ sở sẽ đề nghị xử lý sau.

[6.2] Đối với đối tượng có số điện thoại 0986258749 (là người mua ma túy): Bị cáo T1 không biết về nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Ngày 31/7/2023, Cơ quan điều tra có Yêu cầu số 932/YC-CSĐT(MT) gửi đến V yêu cầu cơ quan, tổ chức cung cấp tài liệu về thông tin chủ sở hữu số điện thoại 0986258749, nhưng đến nay

chưa có kết quả trả lời. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, khi có đủ cơ sở sẽ đề nghị xử lý sau.

[6.3] Đối với người phụ nữ nhận tiền của bị cáo Phạm Thành T1 tại trước cửa hàng điện nước trên đường N (gần ngã năm cũ) để chuyển tiền cho đối tượng “Hoàn Ca”: Bị cáo T1 không biết về nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh với chính quyền địa phương tại khu vực trên đường N (gần ngã năm cũ) thuộc phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi nhưng không có cửa hàng điện nước nào kinh doanh dịch vụ chuyển tiền hộ. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, khi có đủ cơ sở sẽ đề nghị xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[7.1] Tịch thu tiêu hủy 1,30 gam mẫu ma túy, loại MDMA; 0,77 gam mẫu ma túy, loại Ketamine cùng vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì (mẫu giám định còn lại); 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu bạc-đen, có chữ “CRAVEN DEMI”.

[7.2] Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, đây là điện thoại di động T1 dùng để liên lạc mua bán ma túy.

[7.3] 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 76E1- 204.86 bà Võ Thị Thu H, mẹ ruột của bị cáo T1 là chủ sở hữu. Ngày 07/6/2023, T1 mượn xe mô tô biển kiểm soát 76E1- 204.86 của bà H để đi chơi với bạn. Sau đó, T1 sử dụng xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên bà H không biết và cũng không liên quan đến hành vi phạm tội của T1. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô 76E1- 204.86 cho bà Võ Thị Thu H.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt có phần nghiêm khắc, về xử lý vật chứng là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Thành T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thành T1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thành T1 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,30 gam mẫu ma túy, loại MDMA; 0,77 gam mẫu ma túy, loại Ketamine cùng vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 583/KTHS (GDD2023), bên ngoài có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm

phong: Huỳnh Minh N, Vy Cao T2, Phùng Đức Q và hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu bạc-đen, có chữ “CRAVEN DEMI”.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, model:V2043, IMEI 1:865732059418758, IMEI 2: 865730259418741. Bên trong có thẻ sim dãy số “8984048000033815192. Mẫu vật được niêm phong trong 01 (một) phong bì dán kín, đóng hình dấu niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh Q và có chữ ký, họ tên của giám định viên Nguyễn Thế A. Trên phong bì có dòng chữ số 622/KL-KTHS điện thoại Vivo là công cụ Phạm Thành T1 sử dụng vào việc phạm tội.

Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/2/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Thành T1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp CATP Quảng Ngãi;
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Hồng Hoa